

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST
Ngày 01-9-2020
V/v "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lục Văn Vãn.

2. Bà: Vũ Thị Hòa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Thế Trung-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Th1 phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 3 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST ngày 17 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1988.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.

Địa chỉ: Tổ 16, phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phùng Duy Th1, sinh năm 1989.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.

ĐKKHKT: Tổ 13, phường B, Th1 phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Đường L, tổ 8, phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 10 tháng 6 năm 2020, bản tự khai của chị Nguyễn Thị Hồng Th và bản tự khai của anh Phùng Duy Th1 trình bày nội dung vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Duy Th1 và chị Nguyễn Thị Hồng Th tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 02 năm 2015, tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng cãi nhau, anh Th1 nhiều lần thiếu sự tôn trọng và đánh chị Th. Tháng 01 năm 2020, anh Th1 đánh chị Th nên chị Th về nhà bố mẹ để sinh sống đến nay vợ chồng không sống chung, không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Chị Th nhận thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn tình cảm hạnh phúc, đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn, anh Th1 không đồng ý.

Về quan hệ con chung: Anh Phùng Duy Th1, chị Nguyễn Thị Hồng Th xác định có 01 con chung, cháu Phùng Ngọc Gia L, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2015. Chị Th đề nghị Tòa án giải quyết được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh đến tuổi trưởng Th1 đủ 18 tuổi, anh Th1 không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th1 không đồng ý, nếu ly hôn thì anh đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung: Anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng đầy đủ đúng quy định pháp luật; Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn thực hiện chưa đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Th như sau: Tuyên xử chị Nguyễn Thị Hồng Th được ly hôn với anh Phùng Duy Th1. Giao cháu Phùng Ngọc Gia L cho chị Th quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng Th1. Anh Phùng Duy Th1 không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng: Anh Phùng Duy Th1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đều vắng mặt, chị Nguyễn Thị Hồng Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Hồng Th, anh Phùng

Duy Th1 theo quy định Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Duy Th1 và chị Nguyễn Thị Hồng Th tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 02 năm 2015, tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh, chị đều thừa nhận cuộc sống chung vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến vợ, chồng không sống chung từ tháng 01 năm 2020 đến nay. Như vậy, có căn cứ xác định vợ chồng mâu thuẫn kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng Th là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung và quyền trực tiếp nuôi con: Anh Th1 và chị Th xác định có 01 con chung, cháu Phùng Ngọc Gia L, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2015. Anh, chị đề nghị được quyền trực tiếp nuôi con chung cháu Phùng Ngọc Gia L, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận định chị Th có điều kiện khả năng thu nhập hàng tháng đảm bảo cuộc sống của bản thân, nuôi con chung, hơn nữa cháu gái còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Do vậy, có căn cứ chấp nhận giao con chung cháu Linh cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hồng Th không yêu cầu anh Phùng Duy Th1 cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Anh chị không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Th được ly hôn anh Phùng Duy Th1.

Về quan hệ con chung: Giao cháu Phùng Ngọc Gia L, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm

sóc, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phùng Duy Th1 không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do chị Nguyễn Thị Hồng Th đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0008371 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Dương sự;
- STP;
- UBND phường B,
thành phố L, tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà